

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HOÀ BÌNH
HUYỆN TÂN LẠC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 03 /2024/HS-ST

Ngày: 24/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC, TỈNH HOÀ BÌNH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

1. Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Đình Dũng**;
2. Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Bùi Thị Liên** và bà **Bùi Thị Khánh**
3. Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Tăng Thị Hồng**.
4. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc tham gia phiên tòa: Ông

Đinh Mạnh Cơ

Ngày 24/01/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 54/2023/TLST-HS, ngày 21/12/2023; Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2024/QĐXXST-HS ngày 12/01/2024, đối với bị cáo:

BÙI VĂN D; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 20/10/1990 tại huyện H, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Học vấn: 8/12; Nơi cư trú: Xóm x, xã T, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bó: Không rõ. Mẹ là: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1964. Vợ con: Chưa. Tiền án, tiền sự. Không. Nhân thân: Ngày 18/12/2009 bị Toà án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình tuyên phạt 12 tháng tù giam về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Đã được xóa án tích. Ngày 31/7/2013 bị Toà án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình tuyên phạt 03 năm tù giam về tội “*Cướp tài sản*”. Đã được xóa án tích. Ngày 29/5/2019 bị Toà án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình tuyên phạt 12 tháng tù giam về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Đã được xóa án tích. Ngày 16/7/2019 bị Toà án nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh Hoà Bình tuyên phạt 14 tháng tù giam về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Tổng hợp với 12 tháng tù của bản án hình sự Sơ thẩm số 11/2019/HSST ngày 29/5/2019 của Toà án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 26 tháng. Ngày 15/01/2021 bị cáo chấp hành xong án phạt tù theo Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 18/GCN. Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/10/2023. Hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Tân Lạc, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

* **Bị hại:** Ông Nguyễn Hoàn Th sinh năm 1972, cư trú: Khu T, thị trấn Mãn Đức, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình. *(Có mặt)*

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bùi Văn T, sinh năm 1984, cư trú: Xóm C, xã M, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình. *(Vắng và có đơn)*

* **Người chứng kiến:** Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1958, cư trú: Khu M, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình. *(Vắng không lý do)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ ngày 06/10/2023, do không có tiền tiêu sài cá nhân, Bùi Văn D nảy sinh ý định trộm cắp máy nông nghiệp loại máy phay đất, nhãn hiệu YANMAR YTA 600S; Số máy: 3269; Đầu nổ 8; Số đầu nổ: 02318; màu sơn: đỏ, đã qua sử dụng của ông Nguyễn Hoàn Th – là cậu ruột của D, gửi nhờ ở nhà D bán lấy tiền. Lợi dụng không có người ở nhà và không có mặt ông Th ở đó nên D gọi điện thoại cho anh Bùi Văn T để hỏi anh T có nhận cầm cố máy phay đất hay không. Anh T nhất trí và thống nhất xuống nhà D để xem. Sau đó, anh T nhờ người chở xuống nhà D để xem máy phay đất. Đến khoảng 10 giờ 30 phút, Bùi Văn D dẫn đường cho anh T đi vào nhà rồi chỉ vào máy phay đất của anh Nguyễn Hoàn Th để ở khoảng sân tiếp giáp giữa nhà với gian bếp và bảo đây là máy phay đất của D, cần tiền nên muốn cầm cố với số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng). Sau khi xem máy, anh T đồng ý và nói với D “*tý có người đến lấy máy rồi sẽ trả tiền*”. Nói rồi, anh T lấy máy điện thoại gọi cho anh Bùi Văn K, sinh năm 1977, trú tại xóm M, xã Ph, huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình lái xe ba gác xuống để chở máy phay đất về, sau đó, anh T đi ra ngoài đường Quốc lộ 12B để đón anh K. Khi gặp anh K, anh T đưa cho anh K 3.000.000đ (*ba triệu đồng*) nhờ anh K trả tiền hộ cho D và đi về trước. Còn Bùi Văn D một mình đẩy máy phay đất ra đường bê tông ở đầu ngõ để chờ anh K, rồi Bùi Văn D cùng anh K đẩy máy phay đất lên xe ba gác cho anh K chở về nhà anh T. Xong, anh K đưa cho Bùi Văn D số tiền 3.000.000đ (*ba triệu đồng*).

Đến ngày 09/10/2023, Bùi Văn D tiếp tục đòi anh T thêm 2.000.000đ (*hai triệu đồng*) là số tiền cầm cố máy phay đất. Anh T đồng ý và đưa thêm cho D số tiền 2.000.000đ (*hai triệu đồng*). Tổng số tiền Bùi Văn D cầm cố máy phay đất do trộm cắp được là 5.000.000đ (*năm triệu đồng*).

Đến ngày 12/10/2023, nhận thức được hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật nên Bùi Văn D đã đến trụ sở Công an huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình xin đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Kết quả định giá tài sản tại bản kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐG ngày 13/10/2023 của hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Tân Lạc kết luận: Giá trị tài sản tại thời điểm bị xâm hại là 7.000.000đ (*bảy triệu đồng*).

Cáo trạng số 02CT-VKS-TL, ngày 21/12/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình truy tố Bùi Văn D về tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo, người bị hại, người liên quan, Đại diện Viện Kiểm sát có ý kiến như sau:

Bị cáo Bùi Văn D thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ phản ánh trong hồ sơ vụ án. Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải.

Bị hại Nguyễn Hoàn Th đã nhận lại máy phay đất bị trộm cắp và không yêu cầu, đề nghị gì thêm đối với bị cáo. Bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bùi Văn T vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, trong đó, nêu rõ yêu cầu bị cáo Bùi Văn D trả lại số tiền 5.000.000đ (*năm triệu đồng*) là tiền đã cầm cố máy phay đất cho bị cáo. Hiện bị cáo chưa hoàn trả số tiền trên.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 12-18 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ. không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo. Về xử lý vật chứng: 01 máy phay đất mà bị cáo trộm cắp của bị hại đã được thu hồi, hoàn trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải trả cho anh Bùi Văn T 5.000.000 đồng mà anh T đã bỏ ra cầm cố máy phay đất cho bị cáo. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự, án phí dân sự theo quy định.

Tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa đề đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. không có ý kiến tranh luận gì.

Lời sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin HĐXX cho bị cáo hưởng sự khoan hồng của Pháp luật, cho bị cáo mức án thấp nhất để có cơ hội sửa chữa sai lầm, bị cáo không dám tái phạm nữa.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra; kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1/ Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát đã áp dụng quy định của pháp luật Tố tụng Hình sự, pháp luật Hình sự để giải quyết vụ việc. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì.

2/ Về chứng cứ kết tội bị cáo: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Lạc thu thập được trong hồ sơ, xét thấy: lời khai của Bùi Văn D phù hợp với toàn bộ chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, có đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 10 giờ 30 phút 06/10/2023, do không có tiền tiêu sài cá nhân, Bùi Văn D là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã lợi dụng không có người quản lý, trông coi tài sản, mà lén lút trộm cắp máy nông nghiệp loại máy phay đất, nhãn hiệu YANMAR YTA 600S; Số máy: 3269; Đầu nổ 8; Số đầu nổ: 02318; màu sơn: đỏ, đã qua sử dụng của ông Nguyễn Hoàng Th – là cậu ruột của D, gửi nhờ ở nhà D, bán lấy tiền. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 7.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo cấu thành tội : “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS năm 2015.

Bản cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đối với bị cáo là đúng người, đúng tội.

3/ Về tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự an toàn công cộng, Vì thiếu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, lười lao động nên bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

4/ Về nhân thân: Trước khi phạm tội, bị cáo đã 04 lần thực hiện hành vi phạm tội và đều là hành vi chiếm đoạt tài sản, đã bị xử phạt và đã chấp hành xong hình phạt, được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học để tự rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Vì thế, cần có hình phạt nghiêm khắc, để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

5/ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi lượng hình, cũng xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã biết tự giác ra đầu thú; Người bị hại cũng xin giảm nhẹ cho bị cáo và bị cáo còn hoàn cảnh gia đình éo le. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, BLHS năm 2015.

6/ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

7/ Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

8/ Về tang vật vụ án: Chiếc máy nông nghiệp loại máy phay đất, nhãn hiệu YANMAR YTA 600S; đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xét.

9/ Về trách nhiệm dân sự: Anh Bùi Văn T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 5.000.000 đồng đã bỏ ra cầm cố chiếc máy nông nghiệp loại máy phay đất, nhãn hiệu YANMAR YTA 600S cho bị cáo. Yêu cầu này là hợp pháp, cần chấp nhận. Hiện bị cáo chưa bồi thường đồng nào, cần buộc bị cáo phải thực hiện.

Đối với anh Bùi Văn T, người đã bỏ tiền ra cầm cố tài sản cho bị cáo nhưng không biết chiếc máy phay đất là tài sản mà bị cáo trộm cắp, nên không đề cập xem xét xử lý trách nhiệm hình sự.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 của BLHS năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Xử phạt Bùi Văn D 15 (Mười lăm) tháng tù thời hạn thụ hình tính từ ngày tạm giữ 12/10/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585 và khoản 1 Điều 589 Bộ luật Dân sự 2015, Buộc bị cáo Bùi Văn D phải hoàn trả anh Bùi Văn T 5.000.000 đồng.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b, và điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày người được thi hành án có có đơn yêu cầu thi hành hợp pháp, nếu chưa thực hiện thì người thi hành án còn phải chịu tiền lãi, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 của Điều 468 Bộ luật Dân sự, tương ứng với số tiền, thời gian chậm trả.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a d, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

- Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
- Bị cáo phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại, được quyền kháng cáo phúc thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc được niêm yết kết quả xét xử.

Nơi nhận:

- Bị cáo,
- Bị hại,
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Hòa Bình
- VKSND huyện Tân Lạc;
- Chi Cục THADS huyện Tân Lạc;
- Công an huyện Tân Lạc;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- CA, UBND xã T, huyện Tân Lạc;
- Lưu HSVA + HSTHAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Bùi Đình Dũng